TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 5năm 2018
(V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hạ Tuấn; Bà Nguyễn Thị Vân.
- Thư ký phiên tòa: Bà Tưởng Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Khuyến -Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòaxét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số:82/2018/TLST- HNGĐ ngày09tháng4năm 2018về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày11 tháng5năm 2018 giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Anh **Nguyễn Văn P** - sinh năm 1975*(Có mặt).*
Nơi ĐKHKTT: Thôn VN, xã VA,huyện ỨH, TP Hà Nội.

****Bịđơn:*** Chị **Nguyễn Thị Y** -sinh năm 1971
Nguyên quán: xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.
Nơi ĐKHKTT: Thôn VN, xã VA, huyện ỨH,TP. Hà Nội.
(Chị Y đãbị Toà án tuyên bố mất tích ngày 08/3/2018 - vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Văn P là nguyên đơn trình bày: Thực tế anh và chị Y có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và chung sống với nhau từ năm 2004 ở trong SG, hai người sống chung cho đến năm 2011 do kinh tế gia đình gặp khó khăn nên hai anh chị quyết định về quê VA sinh sống và làm ăn và đến ngày 03/02/2012 mới tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã VA. Kể từ khi về

VA sinh sống, chị Y không chịu làm mà ham chơi lô đề, cờ bạc. Ban đầu anh không hề biết gì, đến cuối năm 2012 do nợ nần tiền cờ bạc nhiều quá chị Y đã bỏ đi khỏi nhà cho đến nay. Anh và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi, áp dụng mọi biện pháp đăng tin trên báo đài để tìm kiếm chị Y nhưng không có thông tin gì của chị mặc dù đã hết thời gian 04 tháng theo quy định của pháp luật. Ngày 08/3/2018 căn cứ theo đơn yêu cầu của anh Tòa án nhân dân huyện ỨH đã ra Quyết định số 02/2018/QĐST-VDS tuyên bố chị Nguyễn Thị Y mất tích. Kể từ đó cho đến nay chị Y cũng không một lần quay về, anh vẫn không thấy có tin tức gì của chị Y, để ổn định cuộc sống, nay anh làm đơn xin được ly hôn với chị Y.

Về con chung: Anh và chị Y có 01 con chung là: Nguyễn Thành L - sinh ngày 17/6/2005. Hiện nay, cháu L đang ở với anh. Sau khi ly hôn anh có nguyễn vọng được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng anh không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh P vẫn giữ nguyên ý kiến như nội dung trình bày trên và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ỨH phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết cho anh P được ly hôn với chị Y; giao con chungNguyễn Thành L - sinh ngày 17/6/2005 cho anh P là người tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh P phải nộp án phí ly hôntheo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ- ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn P làm đơn ly hôn và đã nộp dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Y đã bị Tòa án tuyên bố mất tích ngày 08/3/2018; Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

[2]Về hôn nhân: AnhNguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND xã VA năm 2012 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

chính là do chị Y nợ tiền mọi người, dẫn đến vào cuối năm 2012 chị Y đã tự ý bỏ đi khỏi nhà anh P,anh P đã cố gắng tìm kiếm chị Y nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Y, anh đã đăng tin lên báo đài cũng không thấy tin tức gì của chị Y, căn cứ các tài liệu của đương sự và chính quyền địa phương cung cấp và ngày 08/3/2018 Tòa án nhân dân huyện ỨH đã ra Quyết định số 02/2018/QĐST-VDS về nội dung đã tuyên bố chị Nguyễn Thị Y mất tích và cho đến nay vẫn không thấy có tin tức gì về chị Y.

Xét thấy, xuất phát từ việc chị Y bỏ nhà, bỏ chồng con đi không có tin tức gì và đã bị Tòa án nhân dân huyện ỨH tuyên bố mất tích, cho đến nay vẫn không có tin tức gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh P, xử cho anh P được ly hôn với chị Y là phù hợp với quy định của Điều 68 Bộ luật Dân sự vàkhoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Căn cứ giấykhai sinh của anh P xuất trìnhvà biên bản xác minh tại UBND xã VA của Tòa án, xác định anh P và chị Y có 01 con chung là Nguyễn Thành L - sinh ngày 17/6/2005, hiện đang ở với anh P.Chị Y hiện đang mất tích, không biết ở đâu, việc anh P có nguyện vọng đ- ợc nuôi cháu Nguyễn Thành L là có cơ sở nên đ- ợc chấp nhận. Sau này nếu chị Y trở về có đề nghị gì về con chung thì sẽ giải quyết bằng bản án khác là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh P không đề nghị Tòa giải quyết, nếu sau này chị Y quay trở về và có đề nghị về tài sản, công nợ chung thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn P phải nộp án phí, nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáotheo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vàokhoản 2 Điều 56; Điều 81; 82 và Điều 83Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014);khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P được ly hôn chị Nguyễn Thị Y.

2.Về con chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Y có 01 con chung: Nguyễn Thành L - sinh ngày 17/6/2005; Sau ly hôn tiếp tục giao con chung làNguyễn Thành L cho anh Nguyễn Văn P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Y cho đến khi có yêu cầu, đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác.

"Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h- ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con thì ng- ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của ng- ời đó".

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn P phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008593 ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện ỨH, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc bản án đ- ợc niêm yết tại trụ sở ủy ban nhân dân xã (ph- ờng) nơi đăng ký hộ khẩu th- ờng trú./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □H;
- Chi cục THADS huyện□H;
- UBND xã VA;
- Các đ- ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**